

Số: /SCT-CNNL
V/v thông báo kết quả thẩm định
Báo cáo nghiên cứu khả thi hạng
mục Cấp điện và chiếu sáng-Dự
án Tổ hợp thương mại, dịch vụ,
hỗ trợ Nam Thái

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO

Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên nhận được Văn bản số 1030/2024/TTr-TASECOLAND ngày 19/3/2024 của Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO về việc đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗ trợ Nam Thái - hạng mục Cấp điện và chiếu sáng.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Sau khi xem xét, Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗ trợ Nam Thái - hạng mục Cấp điện và chiếu sáng như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

- Tên dự án: Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗ trợ Nam Thái- Hạng mục Cấp điện và chiếu sáng;
- Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:
 - Dự án nhóm B, Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III;
 - Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: không nhỏ hơn 50 năm.
- Người quyết định đầu tư: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản TASECO.
- Địa điểm xây dựng: Phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên.

6. Giá trị tổng mức đầu tư dự án: 482.890.000.000 đồng.

Giá trị hạng mục Cấp điện và chiếu sáng: 7.112.118.000 đồng

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, vốn huy động.

8. Thời gian thực hiện: Quý IV/2023 đến quý IV/2028.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

9.1. Các tiêu chuẩn áp dụng

- TCXDVN 394-2007 Tiêu chuẩn thiết kế trang bị điện;

- TCVN 4756-89 Quy phạm nối đất và nối không các thiết bị điện;

- TCXDVN 394-2007 Thiết kế lắp đặt các trang thiết bị điện trong các công trình xây dựng - phần an toàn điện;

- 20 TCN 46-84 Chống sét cho công trình xây dựng - Tiêu chuẩn thiết kế thi công;

- TCXDVN 46-2007 Chống sét cho công trình xây dựng, hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

- TCXD 49-72 Tiêu chuẩn thiết kế số liệu khí hậu xây dựng.

9.2. Các quy chuẩn áp dụng

- Quy phạm trang bị điện - Quy định chung 11 TCN - 18 - 2006 do Bộ Công nghiệp ban hành năm 2006;

- Quy phạm trang bị điện - Hệ thống đường dây điện 11 TCN - 19 - 2006 do Bộ Công nghiệp ban hành năm 2006;

- Quy phạm trang bị điện - Thiết bị phân phối và trạm biến áp 11 TCN - 20 - 2006 do Bộ Công nghiệp ban hành năm 2006;

- Quy phạm trang bị điện - Bảo vệ và tự động 11 TCN - 21 - 2006 do Bộ Công nghiệp ban hành năm 2006;

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng QCXDVN 01: 2021/BXD;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 07: 2016/BXD.

10. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý

- Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu đô thị Nam Thái, huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 21/01/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Khu đô thị Nam Thái, huyện Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 4362/QĐ-UBND ngày 02/06/2021 của UBND thị xã Phổ Yên về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Nam Thái, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 12386/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND thị xã Phổ Yên về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Nam Thái, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND thành phố Phổ Yên về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Nam Thái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 10.101/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND thành phố Phổ Yên về việc điều chỉnh và đính chính Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND thành phố Phổ Yên về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Nam Thái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên;

- Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Quyết định số 7186/QĐ-UBND ngày 25/08/2023 về việc phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Quyết định số 661/2023/QĐ-TGD ngày 05/10/2023 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco về việc phê duyệt chi phí và lựa chọn Đơn vị tư vấn Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế bản vẽ thi công Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Quyết định số 664/2023/QĐ-TGD ngày 09/10/2023 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco về việc phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế hạng mục Hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan và công trình của Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Quyết định số 674/2023/QĐ-TGD ngày 10/10/2023 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco về việc phê duyệt các giai đoạn thực hiện thủ tục đầu tư Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Văn bản số 3024/PCTN-KT ngày 10/11/2023 của Công ty Điện lực Thái Nguyên - Chi nhánh TCT Điện lực miền Bắc về việc chấp thuận chủ trương cấp nguồn điện cho Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

- Văn bản số 268/UBND-QLĐT ngày 20/02/2024 của UBND thành phố Phổ Yên về việc đồng ý chấp thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của Khu đô thị Nam Thái;

- Văn bản số 651/UBND-QLĐT ngày 01/4/2024 của UBND thành phố Phổ Yên về việc trả lời Văn bản số 905/2024/CV-TASECOLAND của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco;

- Hợp đồng tư vấn số 1010/2023/HĐTV/TSCL-VNCC/PYTN ngày 10/10/2023 giữa Công ty cổ phần đầu tư Bất động sản TASECO và Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP về việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế bản vẽ thi công Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái;

2. Hồ sơ, tài liệu dự án

- Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi;
- Thuyết minh và Bản vẽ thiết kế cơ sở Hạng mục Cấp điện và chiếu sáng;
- Báo cáo khảo sát;
- Các văn bản pháp lý.

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu

3.1. Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ khoa học kỹ thuật.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100778234 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/9/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 16/11/2022.

- Giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ số 00141 do Cục đo đạc bản đồ và thông tin địa lý Việt Nam – Bộ Tài nguyên và môi trường cấp ngày 04/10/2019.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00043630 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2020.

3.2. Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu thiết kế xây dựng: Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105278 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 31/3/2023.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001973 do Cục quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 15/7/2022.

- Giấy phép hoạt động điện lực số 62/GP-SCT do Sở Công Thương thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2023.

3.3. Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng các bộ môn:

- Chủ nhiệm dự án: Nguyễn Trường Linh, chứng chỉ hoạt động xây dựng số HAN-02-2022-090 do Sở Quy hoạch Kiến trúc thành phố Hà Nội cấp ngày 19/5/2022.

- Chủ trì thiết kế điện: Lương Văn Pháp, chứng chỉ hoạt động xây dựng số HTV-00095982 do Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam cấp ngày 16/7/2020.

- Chủ trì lập dự toán: Đoàn Việt Dũng, chứng chỉ hoạt động xây dựng số BXD-00004266 do Cục quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 17/6/2022.

- Chủ trì khảo sát địa hình: Nguyễn Đức Chung, chứng chỉ hoạt động xây dựng số HNT-00011688 do Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày 17/4/2023.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô đầu tư

- Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 35kV: 470 m.
- Xây dựng mới Trạm biến áp 560kVA -35/0,4kV: 01 trạm trụ đứng.
- Xây dựng mới tuyến cáp ngầm 0,4kV: 750 m.
- Xây dựng hệ thống chiếu sáng: 290 m.

2. Các giải pháp thiết kế chủ yếu

2.1. Phần đường dây trung thế cấp nguồn cho các trạm biến áp

- Nguồn cấp từ đường trung thế 35kV ĐDK 373 E6.7.
- Điểm đấu nối tại cột số 21A - ĐDK 373 E6.7.
- Giải pháp đấu nối: Tại vị trí cột điểm đấu số 21A, lắp đặt các thiết bị đóng cắt bảo vệ cho tuyến đường điện hạ ngầm gồm: 01 bộ cầu dao cách ly DS 35kV-630A, chống sét van 35kV, xà đỡ lèo, xà cầu dao, xà chống sét van, sàn thao tác, thang trèo, cách điện đứng PI35kV;

- Dây cáp ngầm sử dụng cáp đồng ngầm 3 lõi Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 20/35(40,5)kV-3x120mm². Cáp được luồn trong ống xoắn HDPE đặt trên giá đỡ đi trong hào kỹ thuật đã có thiết kế của hạng mục hạ tầng.

- Kiểu đường dây đi ngầm.

- Số mạch: 01 mạch.
- Xà giá: Thép hình mạ kẽm nhúng nóng.
- Cách điện: Sứ đứng PI 35kV.
- Tiếp địa cột cầu dao RCD: đã có sẵn tại cột điểm đầu nối.

2.2. Phân trạm biến áp

a. Các giải pháp công nghệ

- Kiểu trạm: Trạm trụ đứng.
- Vị trí đặt TBA: Trong khuôn viên đất của dự án.
- Máy biến áp: Sử dụng máy biến áp 3 pha làm mát bằng dầu cách điện.
Dung lượng máy biến áp 560 kVA.

+ Điện áp cuộn sơ cấp: $35 \pm 2 \times 2,5\%$ (kV)

+ Điện áp cuộn thứ cấp: 0,4kV

+ Tổ đấu dây: Y/Y0-12.

- Bảo vệ quá dòng và thao tác đóng cắt phía cao áp: Thao tác đóng cắt dùng tủ RMU 35kV - 3 ngăn (bao gồm: 01 ngăn cầu dao phụ tải LBS 35kV-630A cho cáp vào; 01 ngăn cầu dao phụ tải LBS 35kV-630A liền cầu chì 35kV bảo vệ MBA; 01 ngăn cầu dao phụ tải LBS 35kV-630A cho cáp ra);

- Đầu nối phía trung áp: Cáp trung thế từ tủ RMU 35kV sang máy biến áp sử dụng cáp Cu/XLPE/PVC 35kV-3C(1x50)mm².

- Cáp tổng hạ thế từ MBA đến tủ hạ thế: Sử dụng cáp Cu/XLPE/PVC 0,6/1kV-6C(1x300)mm² (2 sợi/ dây pha) + 1C(1x300)mm² –(trung tính).

- Thao tác phía hạ áp sử dụng tủ điện hạ thế trọn bộ gồm: máy cắt tổng ACB 4P-1000A-65kA và các lộ nhánh (có ngăn chống tổn thất, thiết bị đo đếm, các áp tô mát bảo vệ ...). Mỗi tủ điện có 03 Biến dòng điện đo lường, 03 Biến dòng điện đếm, 01 Vônmet, 03 Ampemet, Khóa chuyển nấc kiểm tra điện áp các pha, Đèn tín hiệu 3 pha, 03 chống sét van hạ thế GZ-500V.

- Tủ tụ bù là 200 kVAr.

b) Các giải pháp xây dựng

- Móng trạm: Trụ trạm biến áp đặt trên móng bê tông mác 200. Đáy móng đổ bê tông lót mác 100# dày 10cm. Cố định trụ máy biến áp bằng bu lông M28 gắn trực tiếp trong móng.

- Hệ thống tiếp địa trạm dùng loại cọc - tia hỗn hợp. Cọc tiếp địa sử dụng loại L63x63x6 và hệ thống tia bằng thép dẹt 40x4. Điện trở tiếp địa đất của trạm phải bảo đảm $R_{nd} \leq 4\Omega$.

2.3. Phân đường dây hạ thế 0,4kV

- Hệ thống đường cáp 0,4kV được cấp nguồn từ TBA, cấp điện đến các tủ điện của khu dân cư sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV, tiết diện cáp 4x70, 4x95, 4x120 mm²; Cáp được luồn trong ống xoắn HDPE đặt trên giá đỡ đi trong hào kỹ thuật đã có thiết kế của hạng mục hạ tầng.

- Tủ điện phân phối:

+ Kiểu tủ chứa 6 ÷ 12 công tơ. Aptomat tổng loại MCCB 3P (dòng định mức theo từng tủ), Aptomat nhánh cấp cho các hộ dân loại MCCB 3P-50A; Vật tư trong tủ bao gồm: Vỏ tủ, thanh cái đồng, sứ đỡ...

+ Tủ đặt bệt trên móng xây gạch. Đáy móng bê tông lót M100 dày 10cm. Tường xây gạch VXM M75 dày 11cm, trát VXM M75 dày 1,5cm.

+ Tiếp địa tủ: Gồm cọc thép L63x63x6 mạ kẽm nhúng nóng.

2.4. Phân hệ thống chiếu sáng

a) Tủ điều khiển:

- Tủ điều khiển 40A, 2 chế độ; tủ đặt bệt trên bệ móng bê tông M150.

- Nguồn điện cấp cho tủ điều khiển TĐK được đấu nối từ trạm biến áp 560kVA của dự án., cáp cấp nguồn cho tủ sử dụng loại cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV 4x10mm².

b) Hệ thống đèn chiếu sáng đường:

- Dây dẫn: Sử dụng cáp đồng ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV 4x10mm². Cáp được luồn trong ống xoắn HDPE đặt trên giá đỡ đi trong hào kỹ thuật đã có thiết kế của hạng mục hạ tầng.

- Cột và đèn: dùng cột thép liên căn cao 8m, đèn LED 100W Diming 5 cấp.

- Dây lên đèn: dây đồng Cu/PVC/PVC 0,6-1 kV 2x1,5mm² và dây Cu/PVC 0,6-1 kV 1x1,5mm² kết nối tiếp đất an toàn lên bóng đèn;

- Cáp tiếp địa liên hoàn dùng cáp đồng trần M10 (cáp CF10) nối giữa các cột với nhau.

c) Phân xây dựng:

- Móng cột chiếu sáng: Bê tông móng mác 150. Khung móng loại 4 bulông M24x300x300x675, mạ kẽm nhúng nóng phần ren. Mỗi móng đóng 1 cọc tiếp địa L63x63x6, dây nối tiếp địa lên chân cột bằng cờ tiếp địa thép Φ10, các chi tiết thép tiếp địa được mạ kẽm nhúng nóng;

d) An toàn hệ thống chiếu sáng

- Bảo vệ chống ngắn mạch và quá tải: Các cấp trục được bảo vệ chống quá tải và ngắn mạch 2 cấp tại tủ điện bằng Aptomat. Mỗi đèn được bảo vệ bằng Aptomat đặt trong bảng điện cửa cột.

- Tiếp địa tủ: đóng 6 cọc tiếp địa L63x63x6, dây nối tiếp địa ngầm bằng thép dẹt 4x4. Thép tiếp địa mạ kẽm nhúng nóng.

- Tiếp địa an toàn: Các vị trí cột chiếu sáng sử dụng tiếp địa bằng cọc thép L63x63x6. Cáp tiếp địa liên hoàn dùng cáp đồng trần M10 nối giữa các cột với nhau, lắp đặt trong ống nhựa cùng cáp nguồn. Trị số hệ thống tiếp địa $R \leq 10\Omega$.

- Tiếp địa lặp lại RLL: Gồm 6 cọc thép L63x63x6, dây nối tiếp địa đi ngầm bằng thép $\Phi 10$. Các chi tiết thép tiếp địa được mạ kẽm nhúng nóng. Điện trở tiếp địa đất phải bảo đảm $R_{nd} \leq 10\Omega$.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

1.1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở:

- Công tác lập, nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi cơ bản tuân thủ theo quy định tại Điều 52, Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi bổ sung tại Luật số 62/2020/QH14.

- Việc chủ đầu tư lập và trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 13 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP.

1.2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

- Tổng Công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105278 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 31/3/2023; Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001973 do Cục quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 15/7/2022; Giấy phép hoạt động điện lực số 62/GP-SCT do Sở Công Thương thành phố Hà Nội cấp ngày 26/10/2023.

- Chủ nhiệm dự án: Nguyễn Trường Linh, chứng chỉ hoạt động xây dựng số HAN-02-2022-090 do Sở Quy hoạch Kiến trúc thành phố Hà Nội cấp ngày 19/5/2022.

- Chủ trì thiết kế điện: Lường Văn Pháp, chứng chỉ hoạt động xây dựng số HTV-00095982 do Hiệp hội tư vấn xây dựng Việt Nam cấp ngày 16/7/2020.

- Chủ trì lập dự toán: Đoàn Việt Dũng, chứng chỉ hoạt động xây dựng số BXD-00004266 do Cục quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 17/6/2022.

Các cá nhân ký có chứng chỉ hành nghề phù hợp với công trình và còn thời hạn theo quy định.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận: Thiết kế cơ sở được lập cơ bản phù hợp với quy hoạch xây dựng chi tiết của Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái nằm trong Khu đô thị Nam Thái theo các Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch chi tiết: số 184/QĐ-UBND; số 2938/QĐ-UBND; số 4362/QĐ-UBND; số 12386/QĐ-UBND; số 201/QĐ-UBND; số 10.101/QĐ-UBND.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận; với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

- Hạng mục cấp điện và chiếu sáng - Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái phù hợp với chủ trương đầu tư và các thỏa thuận về vị trí, tuyến công trình với các cơ quan có thẩm quyền.

- Chưa thể hiện đầy đủ nội dung về kế hoạch xây dựng, hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật trước khi đưa các công trình nhà ở và công trình khác vào sử dụng.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị:

- Hạng mục cấp điện và chiếu sáng - Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái được lập cơ bản phù hợp với vị trí địa điểm xây dựng, đảm bảo khả năng kết nối với lưới điện

- Chưa thể hiện nội dung phân giao trách nhiệm quản lý các công trình đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Giải pháp thiết kế hệ thống kỹ thuật công trình cơ bản hợp lý với tính năng sử dụng và hiện trạng thực tế, đảm bảo yêu cầu về an toàn lưới điện; tuy nhiên chưa thể hiện được: mặt cắt ngang đại diện các đoạn tuyến cáp, khoảng cách giao chéo với cống thoát nước đảm bảo phù hợp đối với vị trí lắp đặt cáp cắt ngang đường giao thông, chiều sâu đặt cáp chưa đảm bảo quy phạm.

- Đã thể hiện các nội dung yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Thiết kế cơ sở lập cơ bản tuân thủ đầy đủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo đúng quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

V. KẾT LUẬN

Nhà thầu thiết kế chịu trách nhiệm về chất lượng hồ sơ thiết kế công trình do mình thực hiện, việc thẩm định và phê duyệt của cơ quan chuyên môn về xây dựng chuyên ngành, chủ đầu tư hoặc người quyết định đầu tư không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu thiết kế về chất lượng hồ sơ thiết kế công trình.

Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu khảo sát sử dụng trong hồ sơ thiết kế.

Một số nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện:

- Các bản vẽ yêu cầu thể hiện theo đúng quy định về vẽ kỹ thuật và trình bày phù hợp với các tiêu chuẩn Việt Nam liên quan về thiết kế xây dựng.

- Một số nội dung về giải pháp kỹ thuật trong thuyết minh chưa đầy đủ và thống nhất với bản vẽ thiết kế. Trong Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng có một số nội dung chưa thống nhất với Thiết kế cơ sở.

- Hoàn thiện bản vẽ thể hiện giải pháp lắp đặt cáp qua đường đảm bảo phù hợp với quy phạm trang bị điện, hoàn thiện bản vẽ mặt cắt ngang đại diện các đoạn tuyến cáp, tính toán lại chiều sâu đặt cáp đảm bảo quy phạm.

- Bổ sung, hoàn thiện nội dung về kế hoạch xây dựng, hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật trước khi đưa các công trình nhà ở và công trình khác vào sử dụng.

- Bổ sung, hoàn thiện nội dung phân giao trách nhiệm quản lý công trình phù hợp với quy định tại khoản 8, Điều 4 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP.

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm yêu cầu đơn vị tư vấn chỉnh sửa hồ sơ theo nội dung thẩm định. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Hạng mục cấp điện và chiếu sáng - Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái đủ điều kiện để trình phê duyệt sau khi chỉnh sửa bổ sung.

Trên đây là thông báo của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Hạng mục cấp điện và chiếu sáng - Dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ, hỗn hợp Nam Thái, đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy - TT hành chính nhận tại TTPVHCC);
- Lãnh đạo Sở: Ô. Chính, Ô. Trường;
- Một cửa SCT tại TTHCC;
- Lưu VT, CNL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Bá Trường

THÔNG BÁO**Về việc nộp phí thẩm định**

(Kèm theo Văn bản số: /SCT-CNNL ngày /4/2024 của Sở Công Thương Thái Nguyên)

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản TASECO

Nguồn vốn: Vốn của nhà đầu tư và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

Tính phí thẩm định theo Thông tư 28/2023/TT-BTC

Tổng mức đầu tư dự án (đ)	Giá trị hạng mục cấp điện và chiếu sáng (đ)	Tỷ lệ (%)
482.890.000.000	7.112.118.000	0,00764

[Tổng mức đầu tư (phần cấp điện) x Mức thu]=(7.112.118.000 x 0,00764% x0,5)= 271.774 đồng <500.000 đồng

Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng thu bằng mức tối thiểu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư 28/2023/TT-BTC: **500.000 đồng**

(Bằng chữ: Năm trăm nghìn đồng)

Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản

- Tiền mặt: Nộp trực tiếp tại bộ phận Một cửa của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên;

- Chuyển khoản: Số tài khoản 122000101127 của Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank)/.